

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Thông tấn xã Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 118/2017/NĐ-CP ngày 26/10/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN);

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ Nội vụ bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV;

Căn cứ Quyết định số 308/QĐ-TTX ngày 28/4/2009 của Tổng giám đốc TTXVN quy định về phân cấp quản lý tổ chức, biên chế và cán bộ đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc TTXVN;

Theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức – Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của TTXVN.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng, Chánh văn phòng, Trưởng ban Tổ chức – Cán bộ và thủ trưởng các đơn vị khác của TTXVN căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TGD và các PTGD (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lợi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

thi đua, khen thưởng của Thông tấn xã Việt Nam
(Ban hành kèm theo Quyết định số 523/QĐ-TTX
ngày 31/5/2021 của Tổng giám đốc TTXVN)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về công tác thi đua, khen thưởng của TTXVN, bao gồm: nguyên tắc thi đua, khen thưởng; tổ chức thi đua; danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; các loại hình khen thưởng, hình thức và tiêu chuẩn hình thức khen thưởng; tuyển trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định và trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; hội đồng thi đua - khen thưởng; hội đồng sáng kiến; quỹ thi đua, khen thưởng; báo cáo, kiểm tra, xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị và doanh nghiệp thuộc TTXVN (sau đây gọi tắt là đơn vị)
2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của TTXVN
3. Cá nhân là người Việt Nam, người nước ngoài; cơ quan, tổ chức Việt Nam và nước ngoài có đóng góp cho TTXVN.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

- Tự nguyện, tự giác, công khai.
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.
- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.
- Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.
- Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
- Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, học tập, công tác.
- Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.
- Hình thức khen thưởng theo đợt, chuyên đề không tính làm điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp nhà nước.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, CÁC DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm của đơn vị.

Phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại đơn vị hoặc theo khối thi đua để phát động phong trào thi đua thường xuyên, ký giao ước thi đua.

2. Thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định, để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

Điều 5. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua; trên cơ sở đó đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể. Việc xác định nội dung, chỉ tiêu thi đua phải khoa học, phù hợp với thực tế và có tính khả thi.

2. Căn cứ đặc điểm, tính chất công tác, nghề nghiệp, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua để đề ra nội dung, hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp.

3. Triển khai các biện pháp tổ chức vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia phong trào thi đua và theo dõi quá trình tổ chức thực hiện. Tổ chức chỉ đạo điểm để đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và đề ra các biện pháp khắc phục để chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả trong thời gian tiếp theo.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phong trào thi đua và lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

5. Coi trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để biểu dương, tôn vinh các gương điển hình tiên tiến đã lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

Điều 6. Trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua

1. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức, phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi quản lý, chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

2. Bộ phận làm công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị căn cứ nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch công tác hằng năm, 5 năm và nhiệm vụ chính trị được giao, phối hợp với tổ chức đoàn thể để tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng, thủ trưởng đơn vị về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; tổ chức và kiểm tra các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

Hội đồng Thi đua – Khen thưởng TTXVN có trách nhiệm tham mưu cho Tổng giám đốc tổ chức phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong phạm vi toàn ngành.

3. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chủ động phối hợp với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN thường xuyên tuyên truyền (thông qua các sản phẩm thông tin của Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Thông tấn) về công tác thi đua, khen thưởng của TTXVN; biểu dương, tôn vinh, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, cổ động phong trào thi đua; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 7. Đăng ký tham gia thi đua

1. Cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua. Nếu không đăng ký tham gia thi đua sẽ không được bình xét, công nhận các danh hiệu thi đua. Trường hợp đặc biệt có sự biến động về nhân sự, đơn vị có thể đăng ký bổ sung danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Đăng ký thi đua thường xuyên: Hằng năm, các đơn vị chủ động tổ chức cho các cá nhân, tập thể đăng ký thi đua với các nội dung, chỉ tiêu, danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; gửi bản đăng ký thi đua về Ban Tổ chức - Cán bộ (đơn vị thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN) trước ngày 28/02.

3. Đăng ký thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề):

– Các đơn vị tổ chức phát động thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề) phải chủ động xây dựng kế hoạch và đăng ký thi đua, hình thức khen thưởng gửi về Ban Tổ chức – Cán bộ sau 15 ngày kể từ ngày phát động phong trào thi đua.

– Các đơn vị được giao chủ trì theo dõi nhằm thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách hoặc một dự án, công trình, chương trình cần tập trung để phát động thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề) hoặc hưởng ứng một cuộc vận động có nhiều thành phần tham gia thì phải chủ động tổ chức thi đua, đăng ký thi đua, hình thức khen thưởng của các đơn vị có liên quan.

Điều 8. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua trình cấp có thẩm quyền xét tặng (cấp nhà nước)

a) Đối với cá nhân: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

b) Đối với tập thể: “Cờ thi đua của Chính phủ”.

2. Danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền xét tặng (cấp TTXVN và cấp cơ sở)

a) Đối với cá nhân

- “Lao động tiên tiến”
- “Chiến sĩ thi đua cơ sở”
- “Chiến sĩ thi đua TTXVN”.

b) Đối với tập thể

- “Tập thể lao động tiên tiến”
- “Tập thể lao động xuất sắc”
- “Cờ thi đua TTXVN”.

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua dành cho tập thể và cá nhân được quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

Chương III

QUY ĐỊNH CHUNG, HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 10. Quy định chung về khen thưởng

1. Hình thức, mức hạng khen thưởng phải phù hợp với thành tích đạt được. Tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn tặng hình thức, mức hạng nào thì xét, đề nghị cấp có thẩm quyền tặng thưởng hình thức, mức hạng đó. Không đề nghị khen thưởng vượt mức hạng.

2. Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng và thành tích làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng theo đợt (chuyên đề) được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

3. Quan tâm khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; người dân tộc thiểu số, người sinh sống khu vực biên giới, biên đảo, miền núi, vùng sâu, vùng xa và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác.

4. Tổng giám đốc TTXVN khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất theo thẩm quyền. Trường hợp thành tích tiêu biểu xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc ngành thì đề nghị hình thức khen thưởng cấp nhà nước.

5. Trong 01 năm không đề nghị xét, tặng 02 hình thức khen thưởng cấp nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ khen thưởng đột xuất; khen thưởng quá trình cống hiến; khen thưởng theo niên hạn).

6. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm cấp có thẩm quyền công nhận hoàn thành

xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng; số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

7. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

8. Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

9. Khi khen thưởng tập thể có tổ chức đảng, đoàn thể thì tổ chức Đảng, đoàn thể phải được đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

10. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng. Đối với nhân sự lãnh đạo, quản lý là nữ, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung; trường hợp quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến được thực hiện theo quy định chung.

11. Các đơn vị thuộc TTXVN phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng Thi đua – Khen thưởng TTXVN (báo cáo qua Thường trực Hội đồng) trước khi các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét khen thưởng cá nhân, tập thể của đơn vị (khen thưởng theo đề xuất của các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, hoặc theo đề xuất của cá nhân, tập thể của đơn vị).

Điều 11. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được là hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề) là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Tổng giám đốc hoặc thủ trưởng các đơn vị thuộc TTXVN phát động.

3. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất hoặc đặc biệt xuất sắc đột xuất.

- Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân được giao.
- Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là thành tích đột xuất đạt được ở mức độ đặc biệt xuất sắc khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực được khu vực hoặc thế giới ghi nhận.

4. Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia hoạt động trong các giai đoạn cách mạng, giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, có công lao, thành tích xuất sắc, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc.

5. Khen thưởng đối ngoại là khen thưởng cho cá nhân, cơ quan, tổ chức nước ngoài và tổ chức quốc tế tại Việt Nam; các tập thể, cá nhân ngoài ngành đã có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển TTXVN.

Điều 12. Các hình thức khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng trình cấp có thẩm quyền xét tặng (cấp nhà nước)

- Huân chương
- Huy chương Hữu nghị
- Danh hiệu vinh dự nhà nước
- “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền xét tặng (cấp ngành, cấp cơ sở)

- “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN”
- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn”
- Giấy khen của thủ trưởng đơn vị thuộc TTXVN
- Giấy khen của chủ tịch hội đồng thành viên, chủ tịch công ty, giám đốc doanh nghiệp.

3. Khen thưởng của nước ngoài và các tổ chức quốc tế; của các bộ, ban, ngành, đoàn thể và địa phương cho các tập thể và cá nhân của TTXVN.

Điều 13. Tiêu chuẩn hình thức khen thưởng

Tiêu chuẩn dành cho tập thể và cá nhân được quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

Chương IV

TUYẾN TRÌNH, THỦ TỤC XÉT TẶNG, THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 14. Tuyển trình đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng

1. Các đơn vị gửi hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng về Ban Tổ chức – Cán bộ.

2. Các cơ quan thường trú (CQTT) phía Bắc gửi hồ sơ về Ban biên tập tin Trong nước để Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ban biên tập tin Trong nước bình xét, đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

3. Các CQTT miền Trung - Tây Nguyên, các phòng đại diện/chi nhánh báo, trung tâm tại Đà Nẵng gửi hồ sơ về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Cơ quan

khu vực miền Trung- Tây Nguyên để Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Cơ quan khu vực miền Trung- Tây Nguyên bình xét, đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Khi trình khen thưởng các phòng đại diện/chi nhánh báo, trung tâm, cần có ý kiến của các đơn vị chủ quản.

4. Các CQTT phía Nam, các phòng đại diện/chi nhánh báo, tạp chí, trung tâm, Nhà xuất bản Thông tấn tại Thành phố Hồ Chí Minh gửi hồ sơ về Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Cơ quan khu vực phía Nam để Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Cơ quan khu vực phía Nam bình xét, đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Khi trình khen thưởng các phòng đại diện/chi nhánh báo, tạp chí, trung tâm, Nhà xuất bản Thông tấn, cần có ý kiến của các đơn vị chủ quản.

5. Các CQTT ngoài nước gửi hồ sơ về Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại (thường trực Ban quản lý, chỉ đạo các CQTT ngoài nước) để Ban quản lý, chỉ đạo các CQTT ngoài nước bình xét, đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

6. Đối với khen thưởng các tổ chức nước ngoài, cá nhân là người nước ngoài, Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại tổng hợp hồ sơ gửi Ban Tổ chức – Cán bộ (đơn vị thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng TTXVN) để Hội đồng Thi đua – Khen thưởng TTXVN bình xét, trình Tổng giám đốc khen thưởng theo quy định.

Điều 15. Quy định chung về thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Xét thi đua, khen thưởng theo thủ tục chung

– Ban Tổ chức – Cán bộ có trách nhiệm:

+ Thẩm định hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và báo cáo để Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp nhà nước.

+ Thẩm định hồ sơ, báo cáo để Hội đồng Thi đua – Khen thưởng TTXVN bình xét, trình Tổng giám đốc quyết định tặng các tập thể và cá nhân thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc TTXVN các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: “Cờ thi đua TTXVN”, “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN”, “Chiến sĩ thi đua TTXVN”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến”; tặng “Cờ thi đua TTXVN”, “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN” và các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua TTXVN”, “Tập thể lao động xuất sắc” cho các doanh nghiệp.

+ Thẩm định hồ sơ, báo cáo để Hội đồng Thi đua – Khen thưởng TTXVN bình xét, trình Tổng giám đốc quyết định khen thưởng đột xuất các tập thể và cá nhân trong toàn ngành.

– Việc hiệp y xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước được thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

- Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng gửi về Ban Tổ chức – Cán bộ bằng bản giấy và bản mềm (không gửi bản mềm hồ sơ có nội dung thuộc danh mục bí mật nhà nước).

- Khi xét các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua TTXVN”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN phải họp và bỏ phiếu kín. Tập thể, cá nhân được đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trên phải có từ 90 % phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

- Tổng giám đốc có trách nhiệm công khai tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng Huân chương, “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, trên phương tiện thông tin thuộc thẩm quyền quản lý (trang điều hành tác nghiệp ...) trước khi Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN họp bình xét khen thưởng.

- Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua TTXVN”.

- Đối với đơn vị và thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, khi lập hồ sơ đề nghị các danh hiệu “Cờ thi đua TTXVN”, “Chiến sĩ thi đua TTXVN”, “Tập thể lao động xuất sắc”, hình thức khen thưởng “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN” và các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước, trong hồ sơ khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền.

- Đơn vị thuộc đối tượng kiểm toán theo quy định của Luật kiểm toán nhà nước và Luật kiểm toán độc lập phải có báo cáo kết quả kiểm toán của cơ quan kiểm toán có thẩm quyền trong thời gian 05 năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng. Đối với đơn vị không thuộc đối tượng kiểm toán trong báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng kiểm toán.

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật về thủ tục, hồ sơ, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước, việc đánh giá, công nhận thành tích và đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng do Tổng giám đốc thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng của cấp có thẩm quyền; số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

2. Xét khen thưởng theo thủ tục đơn giản

Các trường hợp xét khen thưởng theo thủ tục đơn giản (những trường hợp cần khen thưởng ngay sau khi lập thành tích xuất sắc, rõ ràng, cần kịp thời động viên, khích lệ) được thực hiện theo quy định tại Luật thi đua, khen thưởng.

Điều 16. Thời gian nộp, thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp cơ sở và cấp TTXVN, thực hiện theo công văn đôn đốc dịp cuối năm do Ban Tổ chức – Cán bộ ban hành.

2. Các tập thể, cá nhân được Tổng giám đốc đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp nhà nước (“Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, Huân chương các loại), nộp hồ sơ chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ khi được Tổng giám đốc phê duyệt.

3. Thời hạn nộp, xét hồ sơ danh hiệu “Anh hùng Lao động” “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”, thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

4. Thời hạn nộp hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn” là trước ngày 10/8 hằng năm.

Điều 17. Thẩm quyền quyết định

1. Thẩm quyền quyết định tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước được thực hiện theo Luật thi đua, khen thưởng.

2. Tổng giám đốc quyết định tặng “Cờ thi đua TTXVN”, “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN” và các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua TTXVN”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến” cho các tập thể và cá nhân thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; tặng “Cờ thi đua TTXVN”, “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN” và các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua TTXVN”, “Tập thể lao động xuất sắc” cho các doanh nghiệp.

3. Tổng giám đốc quyết định tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn”.

4. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc TTXVN tặng Giấy khen cho các tập thể và cá nhân thuộc đơn vị mình.

5. Chủ tịch hội đồng thành viên, chủ tịch công ty, giám đốc doanh nghiệp thuộc ngành quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và Giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc doanh nghiệp mình.

Điều 18. Tổ chức trao tặng

1. Việc công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước thực hiện theo Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài.

2. Thực hiện công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng còn lại theo quy định tại Luật thi đua, khen thưởng.

3. Ban Tổ chức – Cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị, đoàn thể tổ chức trao tặng và đón nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trang trọng, tiết kiệm.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 19. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN là cơ quan tham mưu cho Tổng giám đốc về công tác thi đua, khen thưởng trong toàn ngành.

2. Tổng giám đốc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hội đồng.

3. Hội đồng có trách nhiệm giúp Tổng giám đốc đánh giá phạm vi ảnh hưởng thành tích của tập thể, cá nhân trong toàn quốc và trong ngành.

4. Thành phần của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Tổng giám đốc.
- Phó chủ tịch:
 - + Các phó tổng giám đốc
 - + Phó chủ tịch thường trực là Trưởng ban Tổ chức - Cán bộ
- Các ủy viên là thủ trưởng một số đơn vị, đoàn thể do Tổng giám đốc quyết định.

5. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN

- Ban Tổ chức - Cán bộ là đơn vị thường trực Hội đồng.
- Thư ký Hội đồng là Phó trưởng ban Tổ chức – Cán bộ được phân công thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.
- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN có thể mời một số đại biểu có liên quan tham dự các cuộc họp của Hội đồng. Các đại biểu khách mời được phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.
- Phó chủ tịch thường trực Hội đồng có trách nhiệm tham mưu cho Tổng giám đốc ban hành Quyết định thành lập Hội đồng, Quy chế hoạt động của Hội đồng phù hợp với quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.
- Phó chủ tịch thường trực Hội đồng tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp Hội đồng. Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự. Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị hoặc ủy quyền cho 01 phó chủ tịch Hội đồng chủ trì. Chủ tịch Hội đồng thực hiện bỏ phiếu như các thành viên khác. Phó chủ tịch thường trực Hội đồng xin ý kiến các thành viên vắng mặt bằng văn bản, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng; hoàn thiện biên bản họp Hội đồng và hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng theo quy định.

Điều 20. Hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị

1. Các đơn vị thành lập hội đồng thi đua - khen thưởng, thành phần gồm:

- Chủ tịch hội đồng là thủ trưởng đơn vị.
- Phó chủ tịch thường trực là người đứng đầu bộ phận tham mưu giúp việc thủ trưởng đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng; các phó chủ tịch khác do chủ tịch hội đồng quyết định.
- Các ủy viên là đại diện cấp ủy, tổ chức đoàn thể..., do chủ tịch hội đồng quyết định.

2. Hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị hoạt động theo quy chế do thủ trưởng đơn vị ban hành, thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn về công tác thi đua, khen thưởng; làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên hội đồng ngang nhau thì lấy ý kiến của chủ tịch hội đồng.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng có thể mời một số đại biểu có liên quan tham dự các cuộc họp. Các đại biểu khách mời được phát biểu ý kiến, nhưng không có quyền biểu quyết.

3. Nhiệm vụ của hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị

- Tổ chức phát động, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện phong trào thi đua và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong đơn vị, đảm bảo cho phong trào phát triển mạnh mẽ, sâu rộng, đúng hướng, thiết thực và có hiệu quả.
- Bình xét, lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua, trình thủ trưởng đơn vị xem xét, quyết định công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng hoặc trình cấp trên xem xét, quyết định theo thẩm quyền.
- Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác được thủ trưởng đơn vị giao.

Điều 21. Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng sáng kiến các cấp do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định thành lập. Thành phần hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác. Hội đồng sáng kiến các cấp có nhiệm vụ giúp người đứng đầu công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả để làm căn cứ đề nghị công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

2. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP.

Việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

3. Việc xét, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học, thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu mức đạt trở lên.

Đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là chủ nhiệm đề tài và các thành viên trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài.

Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của đề tài nghiên cứu khoa học do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

4. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét, công nhận danh hiệu thi đua cho cá nhân. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp cơ sở thì xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; ở cấp ngành thì xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua TTXVN”; phạm vi toàn quốc thì đề nghị xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

5. Căn cứ quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích đạt được và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quyết định công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, hoặc đề nghị cấp trên quyết định công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

Chương VI

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 22. Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Lập quỹ thi đua, khen thưởng để tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện chính sách, chế độ về khen thưởng.

2. Nghiêm cấm sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng vào mục đích khác.

Điều 23. Nguồn hình thành quỹ thi đua, khen thưởng

1. Dự toán ngân sách chi công tác thi đua, khen thưởng được duyệt hằng năm từ nguồn chi thường xuyên của các đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị dự toán và của 02 doanh nghiệp thuộc TTXVN được trích lập từ phần chênh lệch thu chi hằng năm và các nguồn thu hợp pháp khác (đóng góp của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước, nếu có).

Điều 24. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được sử dụng để tổ chức thực hiện phong trào thi đua và chi thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, gồm các mục:

- Chi in ấn, làm hiện vật khen thưởng (giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen, huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương, cờ thi đua, hộp, khung).
- Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm.

2. Các đơn vị dự toán và các doanh nghiệp chi in ấn, làm hiện vật khen thưởng, chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến”, Giấy khen cho các tập thể, cá nhân thuộc quỹ lương do đơn vị hoặc doanh nghiệp quản lý.

3. Đơn vị dự toán Khối xuất bản TTXVN chi in ấn, làm hiện vật khen thưởng (bao gồm cả bằng, huy hiệu, hộp, khung...) và chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm đối với các tập thể, cá nhân thuộc quỹ lương của Khối; các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng “Cờ thi đua TTXVN”, “Chiến sĩ thi đua TTXVN”, “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN”, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn” và các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp nhà nước, từ nguồn ngân sách được giao trong nguồn chi thường xuyên của Khối.

Tháng 6 hằng năm, Ban Tổ chức – Cán bộ lập dự toán khoản chi này của năm sau (được tổng hợp vào dự toán của Khối xuất bản TTXVN), và lập dự toán năm sau cho khoản chi hằng năm kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ nguồn ngân sách của 02 khối thông tin nguồn và khối các đơn vị chức năng (được tổng hợp vào dự toán chi thường xuyên của Khối xuất bản TTXVN và Văn phòng TTXVN).

Các đơn vị dự toán cấp III khác lập dự toán khoản chi này của năm sau gửi Ban Kế hoạch – Tài chính.

4. Tập thể, cá nhân được khen thưởng, ngoài việc được công nhận các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng, còn được nhận tiền thưởng hoặc hiện vật có giá trị tương đương mức tiền thưởng theo nguyên tắc:

- Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn.
- Trong cùng một hình thức, cùng một mức khen, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân.
- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt được các danh hiệu thi đua khác nhau kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau, thì chỉ được nhận tiền thưởng kèm theo của danh hiệu thi đua ở mức thưởng cao nhất.
- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt được nhiều danh hiệu thi đua, nếu giai đoạn các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.
- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của cả danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đó.

5. Người Việt Nam ở nước ngoài, cá nhân, tập thể người nước ngoài được khen thưởng và kèm theo tặng phẩm lưu niệm tương ứng với tiền thưởng (*không kèm theo tiền thưởng*).

Điều 25. Mức chi tiền thưởng và các chế độ ưu đãi

1. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, thực hiện theo quy định của Nhà nước.

2. Cá nhân được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, ngoài việc được khen thưởng theo quy định còn được ưu tiên xét nâng bậc lương trước thời hạn, ưu tiên cử đi nghiên cứu, học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và của TTXVN.

Chương VII

**TUYÊN TRUYỀN, ĐÀO TẠO, BÁO CÁO, KIỂM TRA VÀ
XỬ LÝ VI PHẠM VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

Điều 26. Tuyên truyền, phổ biến nhân rộng điển hình tiên tiến

1. Thủ trưởng đơn vị hằng năm có trách nhiệm tổ chức triển khai những nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua của đơn vị để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời.

2. Các đơn vị thông tin đẩy mạnh công tác tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua trên phạm vi toàn quốc.

Điều 27. Đào tạo, bồi dưỡng

1. Ban Tổ chức - Cán bộ có trách nhiệm chủ trì xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân sự làm công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi toàn ngành và tham mưu tổ chức thực hiện.

2. Bộ phận tham mưu về công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị có trách nhiệm tham mưu cho hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị mình xây dựng kế hoạch hằng năm để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho nhân sự làm công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý.

Điều 28. Chế độ báo cáo

1. Các đơn vị tổ chức tổng kết, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng hằng năm và gửi báo cáo tổng kết về Ban Tổ chức - Cán bộ (gửi cùng hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cuối năm).

2. Các đơn vị có phát động phong trào thi đua theo đợt (hoặc chuyên đề) phải tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào, gửi báo cáo về Ban Tổ chức – Cán bộ sau 10 ngày kể từ ngày sơ kết, tổng kết.

Điều 29. Công tác kiểm tra

1. Ban Tổ chức - Cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng trong phạm vi toàn ngành.

2. Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra hằng năm về tổ chức phong trào thi đua và thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng trong phạm vi quản lý.

Điều 30. Xử lý vi phạm

1. Cấp nào ra quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng thì có thẩm quyền hủy bỏ quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã trao.

2. Căn cứ quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án hoặc kết luận của cơ quan có thẩm quyền, cơ quan trình công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng các trường hợp vi phạm có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định và thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

3. Trình tự, thủ tục xử lý vi phạm về thi đua, khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

Chương VIII TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 31. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức và cá nhân của TTXVN chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Ban Tổ chức – Cán bộ có trách nhiệm giúp Tổng giám đốc hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc TTXVN triển khai thực hiện Quy chế; phát hiện, đề xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu và hướng dẫn lập hồ sơ trình Tổng giám đốc xem xét, quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức – Cán bộ để tổng hợp trình Tổng giám đốc xem xét, giải quyết./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lợi



PHỤ LỤC 1

Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 523/QĐ-TTX

ngày 31/5/2021 của Tổng giám đốc TTXVN)

1. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1.1. “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao (*căn cứ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ*), đạt năng suất và chất lượng cao.
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế làm việc của ngành, đơn vị; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ; tích cực tham gia phong trào thi đua.
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Lưu ý:

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).
- Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.
- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

1.2. “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Có sáng kiến (giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được đơn vị công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.
- Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Khi xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho cá nhân là cấp trưởng (ngành, ban, phòng), ngoài những tiêu chuẩn chung, tập thể do cá nhân đó phụ trách phải đạt danh hiệu thi đua từ “Tập thể lao động xuất sắc” trở lên.

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở phải đạt 75% số phiếu đồng ý trở lên tại cuộc họp của hội đồng thi đua – khen thưởng có thẩm quyền công nhận danh hiệu này. Đối với cuộc họp ở phòng, tổ phải đạt trên 50% số phiếu đồng ý.

1.3. “Chiến sĩ thi đua TTXVN”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua TTXVN” được xét tặng hằng năm cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có **ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**; có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học có tác dụng ảnh hưởng đối với ngành.

1.4. “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất trong số những cá nhân có **02 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua TTXVN”**, có sáng kiến (giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Tổng giám đốc xem xét, công nhận.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể

2.1. “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả.
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.2. “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm **trong số những tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”** đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước.
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. “Cờ thi đua TTXVN”

“Cờ thi đua TTXVN” được xét tặng hằng năm cho “Tập thể lao động xuất sắc”, được đánh giá, bình xét theo các khối thi đua của TTXVN đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc của ngành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao.
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc ngành học tập.
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Không tặng “Cờ thi đua TTXVN” đối với tập thể được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”. Trường hợp TTXVN trình nhưng không được công nhận danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” thì sẽ được Tổng giám đốc tặng “Cờ thi đua TTXVN”.

2.4. “Cờ thi đua của Chính phủ”

“Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho các tập thể sau:

1. Tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn “Cờ thi đua TTXVN”.

Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua TTXVN”.

2. Bộ, ngành dẫn đầu Khối thi đua các bộ, ngành khoa học - văn hóa - xã hội.

3. Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

3.1. Giấy khen

Giấy khen được xét tặng thường xuyên, kịp thời cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua (đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề).
- Lập được thành tích đột xuất.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Giấy khen được xét tặng thường xuyên, kịp thời cho **tập thể** đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua (đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề).
- Lập được thành tích đột xuất.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.2. “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN”

“Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN” được xét tặng cho **cá nhân** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do ngành phát động hằng năm.
- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc ngành.
- Hai năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến (giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.
- Đã được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, năm tiếp theo trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và trong năm đó có 01 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở, hoặc ngược lại.
- Cá nhân không thuộc TTXVN có thành tích xuất sắc hoặc đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của TTXVN.

“Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN” được xét tặng cho **tập thể** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do ngành phát động hằng năm.
- Lập thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc ngành.
- 2 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đạt danh hiệu “*Tập thể lao động xuất sắc*”), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong

tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

- Tập thể không thuộc TTXVN có thành tích xuất sắc hoặc đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của TTXVN.

3.3. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn” được xét tặng theo Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn” do Tổng giám đốc ban hành.

3.4. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho **cá nhân** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong ngành.

c) Đã được tặng “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho **tập thể** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc TTXVN phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên.

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong ngành.

c) Đã được tặng “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua TTXVN” hoặc có 02 lần được tặng “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN”.

3.5. “Huân chương Lao động” hạng ba

1. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong ngành được TTXVN công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc ngành được TTXVN công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc ngành được TTXVN công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc ngành được TTXVN công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho **công nhân, người lao động** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm 1.

b) Công nhân có 02 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại hiệu quả cao trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và được cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận, có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

3. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân có quá trình cống hiến** lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

b) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 06 năm đến dưới 10 năm, Phó vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm.

4. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho **tập thể** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc ngành được TTXVN công nhận.

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

5. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được TTXVN công nhận, đề nghị.

3.6. “Huân chương Lao động” hạng nhì

1. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong ngành được TTXVN công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong ngành được TTXVN công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong ngành được TTXVN công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp ngành được TTXVN công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho **công nhân, người lao động** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm 1.

b) Công nhân có 03 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại lợi ích giá trị cao được cấp tỉnh công nhận và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

3. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân có quá trình cống hiến** lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

b) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm, Phó vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên.

4. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho **tập thể** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong ngành được TTXVN công nhận.

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ,

ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

5. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được TTXVN công nhận, đề nghị.

3.7. “Huân chương Lao động” hạng nhất

1. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được TTXVN công nhận.

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được TTXVN công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới.

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được TTXVN công nhận.

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được TTXVN công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho **công nhân, người lao động** gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại điểm 1.

b) Công nhân có 04 phát minh, sáng chế, sáng kiến mang lại lợi ích giá trị cao được bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương công nhận và có đóng góp trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

3. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân có quá trình cống hiến** lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

c) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ: Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 05 năm trở lên, Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên.

4. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho **tập thể** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được TTXVN công nhận.

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

5. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tập thể người nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được TTXVN công nhận, đề nghị.

3.8. “Huân chương Độc lập” hạng ba

1. “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

đ) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm chức vụ Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương 02 nhiệm kỳ (từ 08 đến 10 năm).

e) Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhất, 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

c) Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

3. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có thành tích xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam, được bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận, đề nghị.

3.9. “Huân chương Độc lập” hạng nhì

1. “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

c) Tham gia hoạt động liên tục trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm chức vụ Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương 03 nhiệm kỳ (từ 13 đến 15 năm).

d) Lập được nhiều thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác, được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng ba và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

3. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có nhiều thành tích xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam được bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận, đề nghị.

3.10. “Huân chương Độc lập” hạng nhất

1. “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** có thành tích đặc biệt xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

d) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được Nhà nước công nhận.

2. “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng nhì và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

3. Người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có thành tích đặc biệt xuất sắc đối với Nhà nước Việt Nam được bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận, đề nghị.

3.11. “Huân chương Hữu nghị”

Huân chương Hữu nghị để tặng cho tổ chức nước ngoài, tặng hoặc truy tặng cho cá nhân nước ngoài đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có tinh thần đoàn kết hữu nghị, tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, luật pháp và phong tục, tập quán Việt Nam.

b) Có đóng góp to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và thống nhất đất nước trước đây và công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại của Việt Nam ngày nay; được TTXVH công nhận, đề nghị.

c) Có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác tốt đẹp và toàn diện giữa Việt Nam với các nước, các tổ chức nước ngoài.

3.12. “Huy chương Hữu nghị”

Huy chương Hữu nghị để tặng cho cá nhân nước ngoài đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có tinh thần đoàn kết hữu nghị, tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, luật pháp và phong tục, tập quán Việt Nam.

b) Có đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại của Việt Nam được TTXVN công nhận, đề nghị.

c) Có đóng góp trong việc xây dựng, củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác tốt đẹp và toàn diện giữa Việt Nam với các nước, các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế.

3.13. “Giải thưởng nhà nước”

1. “Giải thưởng nhà nước” được xét tặng cho tác giả của một hoặc nhiều công trình nghiên cứu khoa học, công nghệ, giáo dục, những tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về khoa học, văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng, có tác dụng và ảnh hưởng lớn trong xã hội theo tiêu chuẩn sau:

a) Các công trình nghiên cứu, ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ xuất sắc, có tác dụng nâng cao năng suất lao động, đem lại hiệu quả kinh tế, góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội.

b) Những sách giáo khoa, giáo trình có giá trị xuất sắc và được sử dụng rộng rãi trong nhà trường và các cơ sở giáo dục khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

c) Các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật, có tác dụng tốt trong việc giáo dục, xây dựng con người mới, nâng cao trình độ thẩm mỹ của nhân dân, góp phần đáng kể vào sự phát triển nền văn học, nghệ thuật Việt Nam.

2. “Giải thưởng nhà nước” được xét và công bố 5 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2 tháng 9.

3.14. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”

1. “Giải thưởng Hồ Chí Minh” được xét tặng cho tác giả của một hoặc nhiều tác phẩm, công trình nghiên cứu khoa học, công nghệ, giáo dục và văn học, nghệ thuật đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Đặc biệt xuất sắc.
- b) Có giá trị rất cao về khoa học, văn học, nghệ thuật, về nội dung tư tưởng.
- c) Có tác dụng lớn phục vụ sự nghiệp cách mạng, có ảnh hưởng rộng lớn và lâu dài trong đời sống nhân dân, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển nền kinh tế quốc dân, khoa học, công nghệ, giáo dục, văn học, nghệ thuật.

2. “Giải thưởng Hồ Chí Minh” được xét và công bố 5 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh 2 tháng 9.

3.15. “Anh hùng Lao động”

1. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có tinh thần lao động sáng tạo, đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, lập được thành tích đặc biệt xuất sắc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

b) Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên, được tập thể suy tôn.

c) Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn quốc.

d) Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh.

đ) Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

2. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

b) Là tập thể tiêu biểu dẫn đầu toàn quốc về năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên.

c) Dẫn đầu toàn quốc trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái.

d) Dẫn đầu trong việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo.

đ) Dẫn đầu trong việc triển khai và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản.

e) Tích cực tham gia các phong trào ở địa phương; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt được nhân dân địa phương ca ngợi; tập thể đoàn kết, nhất trí; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

3. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” 5 năm xét một lần, trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.

3.16. “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”

1. Danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có hành động anh hùng, dũng cảm, mưu trí, hy sinh quên mình, đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, huấn luyện, phục vụ chiến đấu, trong giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội, được nêu gương trong toàn quốc.

b) Có sáng kiến, giải pháp hoặc công trình nghiên cứu có giá trị đặc biệt được ứng dụng vào thực tiễn hoạt động quân sự, an ninh hoặc kinh tế - xã hội đem lại hiệu quả thiết thực trong toàn quốc.

c) Có trình độ kỹ thuật, chiến thuật giỏi, chuyên môn, nghiệp vụ thành thạo; không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và chính trị, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ; có công lớn trong việc bồi dưỡng về kỹ thuật, chiến thuật, chuyên môn, nghiệp vụ cho đồng đội.

d) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác, là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

2. Danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” để tặng cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

e) Tích cực tham gia các phong trào ở địa phương, được nhân dân địa phương tin yêu, là tấm gương mẫu mực về mọi mặt; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

3. Danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” 5 năm xét một lần, trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.



PHỤ LỤC 2

Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 523/QĐ-TTX ngày 31/5/2021
của Tổng giám đốc TTXVN)

1. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua

1.1. “Cờ thi đua của Chính phủ”

Hồ sơ gồm 03 bộ (bản chính), mỗi bộ có:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị
- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng TTXVN
- Báo cáo thành tích
- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (đối với đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp) ⁽¹⁾.
- Bản xác nhận thực hiện chế độ bảo hiểm cho người lao động; đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm (đối với đơn vị sản xuất kinh doanh).

1.2. “Cờ thi đua TTXVN”

Hồ sơ gồm 01 bộ:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị
- Biên bản và kết quả bỏ phiếu kín của hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị
- Báo cáo thành tích
- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (đối với đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp).

1.3. “Tập thể lao động xuất sắc”

Hồ sơ gồm 01 bộ:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị
- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín của hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị
- Báo cáo thành tích
- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (đối với đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp).

1.4. “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Hồ sơ gồm 03 bộ (bản chính), mỗi bộ có:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị, văn bản đề nghị của cấp ủy đảng cùng cấp

⁽¹⁾ Theo Nghị định 91: Đối với những cơ quan, tổ chức, đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, khi trình các hình thức khen thưởng: Cờ thi đua, Bằng khen, Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tập thể lao động xuất sắc và các hình thức khen thưởng cấp nhà nước cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị, trong hồ sơ khen thưởng phải có văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với doanh nghiệp phải có báo cáo kết quả kiểm toán trong thời gian từ 05 năm trở lên trước khi đề nghị khen thưởng.

- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín (tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị (nếu thành viên hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản)
- Báo cáo thành tích
- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (nếu đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” cho thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp)
- Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học
- Bản xác nhận thực hiện chế độ bảo hiểm cho người lao động; đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm (đối với người đứng đầu đơn vị sản xuất kinh doanh).

1.5. “Chiến sĩ thi đua TTXVN”

Hồ sơ gồm 01 bộ:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị
- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín (tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên) của hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị
- Báo cáo thành tích
- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (nếu đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua TTXVN” cho thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp)
- Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

1.6. “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”

Hồ sơ gồm 01 bộ:

- Tờ trình đề nghị công nhận danh hiệu thi đua
- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân
- Biên bản họp bình xét thi đua
- Xác nhận của thủ trưởng đơn vị đối với sáng kiến của cá nhân.

2. Hồ sơ đề nghị các hình thức khen thưởng

2.1. Huân chương các loại

2.1.1 Hồ sơ gồm 04 bộ (bản chính), mỗi bộ có:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị (các trường hợp đề nghị “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, “Huân chương Độc lập” (các hạng), danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng Lao động”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” phải có ý kiến bằng văn bản của Ban thường vụ Đảng ủy TTXVN).
- Biên bản họp hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị
- Báo cáo thành tích

- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (đối với đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và đối với thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp).
- Bản xác nhận thực hiện chế độ bảo hiểm cho người lao động; đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm (đối với đơn vị sản xuất kinh doanh hoặc người đứng đầu đơn vị sản xuất kinh doanh).

2.1.2 Hồ sơ xét tặng Huân chương Hữu nghị thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

2.2. Huy chương Hữu nghị

Hồ sơ gồm 04 bộ (bản chính), mỗi bộ có:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị
- Báo cáo thành tích và bản danh sách trích ngang đề nghị khen thưởng.

2.3. Danh hiệu “Anh hùng Lao động”

Hồ sơ gồm 04 bộ (bản chính), mỗi bộ có:

- Tờ trình đề nghị của đơn vị, văn bản đề nghị của cấp ủy đảng cùng cấp
- Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín (tỷ lệ phiếu đồng ý từ 90% trở lên) của hội đồng thi đua - khen thưởng các cấp
- Báo cáo thành tích
- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (nếu đề nghị tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động” cho thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp).
- Bản xác nhận thực hiện chế độ bảo hiểm cho người lao động; đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm (đối với đơn vị sản xuất kinh doanh hoặc người đứng đầu đơn vị sản xuất kinh doanh).

2.4. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

Hồ sơ gồm 03 bộ (bản chính), mỗi bộ có:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị
- Biên bản họp hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị
- Báo cáo thành tích
- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (đối với đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp).
- Bản xác nhận thực hiện chế độ bảo hiểm cho người lao động; đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm (đối với đơn vị sản xuất kinh doanh hoặc người đứng đầu đơn vị sản xuất kinh doanh).

2.5. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”

Hồ sơ xét tặng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 90/2014/NĐ-CP ngày 29/9/2014 của Chính phủ về “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước” về văn học, nghệ thuật.

2.6. “Bằng khen của Tổng giám đốc TTXVN”

Hồ sơ gồm 01 bộ:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị
- Biên bản họp hội đồng thi đua - khen thưởng của đơn vị
- Báo cáo thành tích
- Xác nhận của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền (đối với đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước và thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước) và báo cáo kết quả kiểm toán (đối với doanh nghiệp).

5.7. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn”

Hồ sơ xét tặng thực hiện theo Quyết định số 881/QĐ-TTX ngày 22/7/2015 của Tổng giám đốc TTXVN ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thông tấn”.

3. Hồ sơ khen thưởng theo thủ tục đơn giản

Hồ sơ đề nghị được lập thành 01 bộ đối với hình thức khen thưởng cấp TTXVN; 03 bộ (bản chính) đối với hình thức khen thưởng cấp nhà nước, gồm:

- Tờ trình đề nghị của cơ quan, đơn vị
- Báo cáo thành tích.

Lưu ý: Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.